

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 311/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số nhà 102, khóm T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Dương Văn H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 102, khóm T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1984 và anh Dương Văn H, sinh năm 1979 (Giấy Chứng nhận kết hôn số 26 ngày 08/5/2003).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Dương Văn H có 02 người con chung tên Dương Diễm Y, sinh ngày 01/02/2003 (Đã trưởng thành) không yêu cầu giải quyết và Dương Thị T, sinh ngày 08/8/2014, chị D và anh H tự thỏa thuận (được sự đồng ý của cháu T) giao cháu T cho chị D nuôi dưỡng.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung đối với anh H, nhưng nêu anh H lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con đối với anh H.

- Về cấp dưỡng; về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm 150.000 đồng (*Một trăm năm chục ngàn đồng*), trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0001440 ngày 22/8/2022 và được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm chục ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TP Vĩnh Long;
- CC THADS TP Vĩnh Long;
- UBND phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thanh Hồng